

Bản án số: 252/2023/HSST

Ngày: 25- 9- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH T – THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Phương Trang

Ông Vương Tấn Độ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phố H

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T, Thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Đức Nhã- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình T, Thành phố H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 274/2023/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ T; sinh năm 19XX, tại: Q N; Hộ khẩu thường trú: Tổ X, phường Q P, Thành phố Q N, tỉnh Q N; Chỗ ở: Nhà không số tổ 1X, Ấp XA, xã B, huyện BC, Thành phố H; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 10/12; con ông Võ T, sinh năm 19XX và bà Mai Thị K, sinh năm 19XX(đã chết); hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Nguyễn Thị M và có 02 con lớn nhất sinh năm 19XX, Nguyễn Hữu N nhất sinh năm 19XX; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại(Có mặt);

Bị hại:

Bà Lư Phụng S, sinh năm 19XX; Trú tại: Số 3X đường Nguyễn Đình C, phường X, quận X, thành phố H; (Vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Võ Đức D, sinh năm 19XX; Trú tại: Ấp X A đường Rạch Cầu S, xã VLB, huyện BC, Thành phố H (Vắng mặt)

Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 19XX Trú tại: Số 1XX/9 đường Gò X, khu phố 1X, phường A, quận Bình T, Thành phố H(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 20/09/2022, Võ T đi thăm đất ở đường số 4, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình T, Thành phố H thì nhìn thấy trên phần đất của chị Lư Phụng S (phần đất giáp với đất của T) đang thi công xây dựng công trình trên thửa đất số 5XX, tờ bản đồ số 6X, đường số 4, khu phố 3, phường A, quận Bình T, Thành phố H. T biết công trình xây dựng của chị S được xây dựng trên phần đất 42,2 m² mà Tòa án nhân dân Thành H đã xử tuyên bà S thắng kiện (theo bản án số 315/2018/DS-ST ngày 22/3/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố H và đã được thi hành án theo Quyết định thi hành án số 3978/QĐ-CCTHA ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình T, TP. H). Do tức giận trong việc bị xử thua kiện và bị mất đất nên T đi ra đường số 4, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình T mua 01 cái búa dài 50cm, có cán bằng gỗ, đầu búa bằng kim loại và 01 cái kìm cộng lực bằng kim loại dài 01 met, có phần cán màu xanh với mục đích phá, tháo dỡ những công trình mà chị S đang cho thi công xây dựng. Sau đó, Võ Đức D (người làm công cho T) đến tìm T thì T nói đây là đất của T và nói D phụ giúp đập tường gạch của công trình đang xây dựng và cắt những cây sắt của công trình (T đưa cho D cây búa, kìm cộng lực để D đập tường, cắt sắt). Sau đó, Nguyễn Hữu N (em vợ của T) đi ngang qua thì T cũng kêu vào phụ T cắt cây sắt, T cũng nói với Nguyễn Hữu N đây là tài sản trên đất hợp pháp của T, còn T là người trực tiếp sử dụng búa đập gạch ở bức tường đang được thi công xây dựng. Sau khi đập công trình, cắt sắt xong thì T, D1, Nguyễn Hữu N đi về nhà. Sau đó, chị S đến Công an phường trình báo vụ việc, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình T thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

* Tài sản bị hủy hoại gồm:

- 01 hố ga bị đập vỡ 01 góc kích thước 25x26x40cm (được xây bằng 05 cục gạch ống 4 lỗ, chưa tô); 01 hố ga bị đập vỡ 01 hàng gạch trên mặt kích thước 10x40x40cm (được xây bằng 08 cục gạch ống 4 lỗ, chưa tô).

- 01 bờ tường đôi (tường 20, được xây bằng gạch ống 4 lỗ, chưa tô) ở cuối công trình cạnh bờ kênh bị đập vỡ 01 hàng gạch trên dài 4,8m, cùng dưới khung đà bằng kim loại (loại phi 14) đã bị cắt (vết cắt mới); cái dây đai bằng kim loại (phi 6) dùng để quán khung đà còn nguyên, không bị cắt.

- Tại các trụ cột giáp với nền đất trống có 11 đoạn kim loại (loại phi 14) bị bẻ cong dài 20cm, đầu của 11 đoạn kim loại có dấu vết cắt mới; 11 đoạn kim loại bị cắt dài 1,3m (loại phi 14).

* Vật chứng của vụ án:

- 01 cái búa dài 67 cm (có cán bằng gỗ dài 61 cm, đầu búa bằng kim loại dài 6cm, cao 15cm).

- 01 cái kìm cộng lực bằng kim loại dài 1, 05 m (có phần cán màu đen dài 13 cm, thân kìm màu xanh dài 72 cm, lưỡi cắt dài 20 cm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 654 ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - UBND quận Bình T kết luận: 01 hố ga bị đập vỡ 01 góc kích thước 25x26x40cm (được xây bằng 05 cục gạch ống 4 lỗ, chưa tô); 01 hố ga bị đập vỡ 01 hàng gạch trên mặt kích thước 10x40x40cm (được xây bằng 08 cục gạch ống 4 lỗ, chưa tô); 01 bờ tường đôi (tường 20, được xây bằng gạch ống 4 lỗ, chưa tô) ở cuối công trình cạnh bờ kênh bị đập vỡ 01 hàng gạch trên dài 4,8m, cùng dưới khung đà bằng kim loại (loại phi 14); tại các trụ cột giáp với nền đất trồng có 11 đoạn kim loại (loại phi 14) bị bẻ cong dài 20cm, đầu của 11 đoạn kim loại có dấu vết cắt mới; 11 đoạn kim loại bị cắt dài 1,3m (loại phi 14), tất cả đều chưa qua sử dụng có trị giá 4.817.000 đồng.

Tại Công văn phúc đáp số 362/UBND ngày 10/1/2023 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình T trả lời: Những tài sản bị đập phá vào ngày 20/09/2022 đều thuộc trong phần đất của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất CH 28105 do Ủy ban nhân dân Quận Bình T cấp ngày 17/10/2019 (giấy phép xây dựng số 2791/GPXD-UBND của UBND quận Bình T).

Tại Công văn phúc đáp số 934/CNBT của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Bình T trả lời: thửa đất số 549, tờ bản đồ số 65, đường số 4, khu phố 3, Phường Bình Hưng Hòa A, Quận Bình T, TP. H được Sở tài nguyên và Môi trường TP. H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số vào sổ: CS 32999 cấp ngày 25/3/2023 do bà Lư Phụng S là người sở hữu và sử dụng. Giấy chứng nhận này được cấp đổi từ giấy chứng nhận số CH 28105 do Ủy ban nhân dân Quận Bình T cấp ngày 17/10/2019.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Võ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của những người liên quan Võ Đức D, Nguyễn Hữu N và lời khai của bị hại Lư Phụng S cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Lư Phụng S yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền là 12.000.000 đồng, bị cáo T đã thực hiện việc bồi thường và bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 253/CT-VKS ngày 16/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T truy tố bị cáo Võ T về tội “Hủy hoại tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ T từ 09 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Võ T Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo Võ T đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và sinh hoạt của bị hại, bị cáo chỉ vì bức tức hiểu lầm cách cư xử không kiềm chế được hành vi của bản thân, nên bị cáo đã có hành vi nhờ Võ Đức H, Nguyễn Hữu N dùng búa đập gạch bức tường, dùng kim cắt sắt công trình đang được thi công trên thửa đất số 549, tờ bản đồ số 65, đường số 4, khu phố 3, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình T, Thành phố H của chị Lư Phụng S, làm hủy hoại tài sản của chị S. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận

Bình T kết luận tài sản bị hủy hoại có trị giá 4.817.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Bình T căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố bị cáo là phù hợp với qui định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã thể hiện sự coi thường tài sản của người khác, bất chấp mọi hậu quả xảy ra, bất chấp cả việc trừng trị của pháp luật. Do đó, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là cần thiết và đúng với quy định của pháp luật, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình sau này biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã tích cực khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại và đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời trong thời gian bị cáo được tại ngoại cho đến nay không có vi phạm pháp luật gì, có việc làm ổn định, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng qua đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội xét cho bị cáo được hưởng mức án treo có thời gian thử thách lâu dài cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đối với người mới phạm tội lần đầu mà biết ăn năn hối cải, nên cần xem xét áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng : Đối với 01 cái búa dài 67 cm (có cán bằng gỗ dài 61 cm, đầu búa bằng kim loại dài 6cm, cao 15cm) và 01 cái kìm cộng lực bằng kim loại dài 1, 05 m (có phần cán màu đen dài 13 cm, thân kìm màu xanh dài 72 cm, lưỡi cắt dài 20 cm) là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị Sg đã nhận bồi thường và đã làm đơn bãi nại đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

Đối với hành vi của VÕ Đức D, Nguyễn Hữu N dùng kìm cộng lực bằng kim loại cắt các cây sắt tại công trình xây dựng do chị Lư Phụng S. Quá trình

điều tra xác định là do bị cáo Võ T nhờ, bị cáo nói với anh D và anh Nguyễn Hữu N đây là tài sản của bị cáo nên nhờ cất dùm, D và Nguyễn Hữu N không biết việc hủy hoại tài sản của chị Sg. Bị cáo Võ T không bàn bạc trước với D2, Nguyễn Hữu N và cũng không hưởng lợi ích gì từ bị cáo T nên hành vi của D2, Nguyễn Hữu N không cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 với vai trò đồng phạm với bị cáo T. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý hành vi của D2, Nguyễn Hữu N là có cơ sở.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ T 09(chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01(một) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47, Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ điểm a Khoản 2, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái búa dài 67 cm (có cán bằng gỗ dài 61 cm, đầu búa bằng kim loại dài 6cm, cao 15cm) và 01 cái kìm cộng lực bằng kim loại dài 1, 05 m (có phần cán màu đen dài 13 cm, thân kìm màu xanh dài 72 cm, lưỡi cắt dài 20 cm).

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK23/224TAM ngày 31/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình T).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

(Chủ tọa đã giải thích chế định về án treo)

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình T;
- Công an quận Bình T;
- Viện kiểm sát quận Bình T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TP HCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

